

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 137/2024/HS-ST

Ngày: 25 - 7 -2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Như Bình

Bà Ngô Thị Thu Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc An Chi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lê Khắc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 109/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Quang T, sinh năm 1986, tại Hà Nội; ĐKTT: Số xx đường NH, phường NH, quận BD, thành phố HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lê Quang T1 và bà Hà Thị Kim L; Vợ: Nguyễn Hải Y; Có 04 con: con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 111 do Công an quận Tây Hồ lập ngày 05/4/2024 và lý lịch do địa phương cung cấp, bị cáo có 02 tiền án:

Bản án số 394/2018/HS - ST ngày 23/11/2018 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2019);

Bản án số 04/2021/HSST ngày 07/01/2021 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội xác định bị cáo tái phạm và xử phạt 36 tháng tù về

tội Mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/3/2023);

Nhân thân có 04 tiền sự:

Ngày 03/6/2006, Công an phường Ngọc Hà, quận Ba Đình xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 17/12/2007, Cai nghiện bắt buộc tại trung tâm số 4 Hà Nội;

Ngày 16/8/2011, Công an phường Trung Liệt xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy;

Ngày 27/9/2012, Công an phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản;

Bị cáo bị bắt từ ngày 29/3/2024, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 00 giờ 10 ngày 29/3/2024, Lê Quang T đã lên mạng xã hội Telegram tìm mua ma túy “đá”. T đã nhắn tin vào một tài khoản Telegram (T không nhớ tên tài khoản) hỏi mua 400.000 đồng tiền ma túy “đá”. Người bán ma túy đồng ý. Hai bên thống nhất thỏa thuận giao nhận ma túy và thanh toán tiền tại khu vực đầu ngõ 562 đường Thụy Khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ. Khi T đi xe ôm đến đầu ngõ 562 đường Thụy Khuê, thì được người bán hướng dẫn lấy ma túy đã để trước dưới viên gạch và để tiền mua ma túy dưới viên gạch đầu ngõ 562 đường Thụy Khuê. T đến vị trí được chỉ dẫn, lật viên gạch lên thì thấy có một túi nilong màu trắng, kích thước (4x4)cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng. T biết đó là là ma túy “đá” nên cầm cất giấu vào trong túi quần phía trước, bên trái T đang mặc, rồi để lại số tiền 400.000 đồng dưới viên gạch và đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 01 giờ 25 phút ngày 29/3/2024, khi T đi đến khu vực trước cửa số 165 đường Đồng Cổ, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội thì bị Tổ công tác Công an phường Bưởi kiểm tra hành chính, T không xuất trình được giấy tờ tùy thân. Tổ công tác T hành khám xét hành chính đối với T và phát hiện tại túi quần phía trước, bên trái T đang mặc có 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng. T khai nhận số tinh thể màu trắng trên là ma túy "đá", T đang mang đi để tìm nơi sử dụng. Tổ công tác T hành lập biên bản, niêm phong tang vật và đưa T về trụ sở để làm việc.

Thu giữ của Lê Quang T :

- Một túi nilong màu trắng kích (4x4)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng.
- Một chiếc điện thoại di động Redmi, màu tím, đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 2446/KL-KTHS ngày 07/4/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an Thành phố Hà Nội có kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,219 gam.

Đối với chiếc điện thoại thu giữ của Lê Quang T, Cơ quan điều tra xác định T đã sử dụng để liên hệ với đối tượng bán ma túy.

Đối với đối tượng bán ma túy cho T: T không biết tên, tuổi, địa chỉ, số điện thoại và không nhớ tên tài khoản Telegram: Cơ quan điều tra đã dẫn giải, T xác định được vị trí mua ma túy tại đầu ngõ 562 đường Thụy Khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, nhưng không xác định được người bán ma túy cho T. Do đó, Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý.

Bản Cáo trạng số 99/CT-VKSTH ngày 10 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Lê Quang T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự và giữ nguyên nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm o khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Quang T từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị,

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong được dán kín (Bên trong bao niêm phong là khối lượng ma túy còn lại sau trưng cầu giám định).

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu tím, vỡ mặt lưng, đã qua sử dụng, không kiểm tra được số imei.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc và thu nhập, nên đề nghị không áp dụng

-Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận, nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình sai, vi phạm pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]*Về hành vi của bị cáo:* Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Vào hồi 01 giờ 25 phút ngày 29/3/2024, tại khu vực trước số nhà 165 đường Đồng Cổ, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội, Lê Quang T có hành vi cất giấu trái phép 0,219 gam ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Tại Bản án số 04/2021/HSST ngày 07/01/2021 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội xác định bị cáo tái phạm và xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/3/2023). Như vậy, bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm. Đây là tình tiết định khung hình phạt quy định tại Điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ Luật hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự, nên Viện kiểm sát

nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm o Khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội:* Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội, là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, gây ảnh hưởng tới sự phát triển lành mạnh của con người, hủy hoại sức khỏe, giảm khả năng lao động, tăng nguy cơ lây nhiễm các căn bệnh HIV-AIDS.

[4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] *Về hình phạt:* Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; Năm 2015, bị cáo có 03 tiền sự và 02 tiền án về hành vi cùng loại; Bị cáo phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm. Như vậy, bị cáo đã được cơ quan có thẩm quyền giáo dục rất nhiều lần nhưng vẫn không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội, chứng tỏ bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Điều đó thể hiện bị cáo coi thường pháp luật. Căn cứ vào khối lượng ma túy; Nhân thân của bị cáo; Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, cần áp dụng một hình phạt tù nghiêm khắc trong khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[7] *Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy bị cáo không có công việc và thu nhập, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] *Về xử lý vật chứng:*

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong được dán kín, tại các mép dán bao niêm phong có đóng dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ và chữ ký của các thành phần trong Biên bản đóng niêm phong ngày 29/3/2024 (Bên trong bao niêm phong là khối lượng ma túy còn lại sau trưng cầu giám định).

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu tím, vỡ mặt lưng, đã qua sử dụng, không kiểm tra được số imei.

[9] *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] *Đối với đối bán ma túy T*: T không biết tên, tuổi, địa chỉ. Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không có căn cứ làm rõ để xử lý. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ để giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ Điểm o Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lê Quang T 05 (năm) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 29/3/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong được dán kín, tại các mép dán bao niêm phong có đóng dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Tây Hồ và chữ ký của các thành phần trong Biên bản đóng niêm phong ngày 29/3/2024 (Bên trong bao niêm phong là khối lượng ma túy còn lại sau trưng cầu giám định).

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu tím, vỡ mặt lưng, đã qua sử dụng, không kiểm tra được số imei.

(Vật chứng đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/6 2024).

3. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Lê Quang T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự :

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- CAQ Tây Hồ;
- Thi hành án Hình sự;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS/VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Giang